TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 134/2019/QĐST-HNGĐ	*Tân Phú, ngày 08 tháng 3 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 57 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 112/2019/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 02 năm 2019 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Vũ Năng T, sinh năm: 1960; Địa chỉ: 211/11/15 phường Tân Quý, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà Nguyễn Thị T, sinh năm: 1961; Địa chỉ: 211/11/15 phường Tân Quý, quận Tân Phú, TPHCM, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Vũ Năng T và bà Nguyễn Thị T tự nguyện chung sống năm 1986, có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường 16 quận Tân Bình nay là phường Tân Quý, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh theo Giấy chứng nhận kết hôn số 01.P16, quyển số 41/1986. Sau khi cưới, vợ chồng sống tại phường Tân Quý, quận Tân Phú cho đến nay.

Trong quá trình chung sống, vợ chồng thường xuyên cãi nhau. Nguyên nhân là do bất đồng về kinh tế, việc làm không ổn định. Vợ chồng sống ly thân, mỗi người ở một nơi không còn sự quan tâm, chăm sóc nhau. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên ông T và bà T yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về quan hệ con chung: Hai bên xác nhận có ba người con tên Vũ Hoàng L, sinh ngày 28/9/1987, Vũ Hoàng P, sinh ngày 10/9/1990 và Vũ Hoàng Hải Y, sinh ngày 03/11/1994. Hiện tại các con đã trưởng thành, có khả năng lao động nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về quan hệ tài sản chung và nợ chung: Hai bên xác nhận không có.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Ông Vũ Năng T và bà Nguyễn Thị T cùng thuận tình ly hôn.

Quan hệ hôn nhân giữa ông Vũ Năng T và bà Nguyễn Thị T theo Giấy Chứng nhận kết hôn số 01.P16, quyển số 41/1986 do Ủy ban nhân dân phường 16, quận Tân Bình nay là phường Tân Quý, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho ông T và bà T chấm dứt kể từ ngày quyết định ly hôn có hiệu lực pháp luật.

- *Về quan hệ con chung*: Hai bên xác nhận có ba người con tên Vũ Hoàng L, sinh ngày 28/9/1987, Vũ Hoàng P, sinh ngày 10/9/1990 và Vũ Hoàng Hải Y, sinh ngày 03/11/1994. Hiện tại các con đã trưởng thành, có khả năng lao động nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản chung và nợ chung*: Hai bên xác nhận không có.

2. Về lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng do ông T và bà T chịu được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng mà ông T, bà T đã nộp theo Biên lai thu số 0012511 ngày 22/02/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông T và bà T đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự.

Thi hành tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Quyết định được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận Tân Phú;
- Chi cục THADS quận Tân Phú;
- UBND phường 16, quận Tân Bình nay là phường Tân Quý, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu: hồ sơ việc dân sự (Thúy).

THẨM PHÁN

Trần Hoàng Thị Thanh Mai